Danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, III - Đợt 12/2020

(Kèm theo Quyết định số 49/2020/QĐ-VECAS ngày 12 tháng 10 năm 2020)

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/CCCD	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
1	HTV-00004151	Lê Huy	09/11/1973	011796309	Kiến trúc sư – ngành Kiến trúc	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
2	HTV-00004247	Đào Việt Hưng	03/05/1974	001074005691	Kỹ sư xây dựng	Quản lý dự án	II
3	HTV-00105261	Trần Văn Thắng	20/09/1987	031087001453	Kỹ sư trắc địa	Khảo sát địa hình	II
4	HTV-00005125	Đậu Thị Hường	18/10/1985	031959055	Kỹ sư Kiến trúc	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III
5	HTV-00005126	Nguyễn Tiến Dũng	04/01/1988	001088000077	Kiến trúc sư Kiến trúc công trình	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III
6	HTV-00085448	Đậu Thị Hoài Nga	25/11/1982	182391869	Kỹ sư Xây dựng cầu đường bộ - ngành xây dựng cầu đường	Định giá xây dựng	III
7	HTV-00079795	Vũ Thị Phượng	19/10/1986	036186004092	Kỹ sư Thiết bị điện – Điện tử - ngành Kỹ thuật điện	Định giá xây dựng	III
8	HTV-00101208	Nguyễn Văn Thái	29/04/1990	173013519	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
9	HTV-00105262	Dương Thanh Xuân	26/01/1993	163252427	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	III
10	HTV-00066215	Trịnh Lê Huyền	29/10/1991	173308096	Kỹ sư Kỹ thuật công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
11	HTV-00009467	Nguyễn Tiến Nhã	11/5/1979	015079000084	Kỹ sư Xây dựng cầu đường bộ - ngành xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
12	HTV-00063616	Phạm Ngọc Tuyên	27/04/1993	132216945	Kỹ sư xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
						Quản lý dự án	III
13	HTV-00105263	Nguyễn Tiến Hòa	09/12/1978	.001078004850	Kỹ sư Xây dựng cầu đường - ngành Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
14	HTV-00011912	Nguyễn Văn Hùng	10/03/1979	013008800	Kỹ sư Xây dựng Cầu Đường bộ	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
15	HTV-00010702	Đoàn Văn Động	30/05/1978	027078000234	Kỹ sư Xây dựng – ngành Môi trường nước – Cấp thoát nước	Định giá xây dựng	III
16	HTV-00105264	Đặng Công Anh	11/12/1994	152025180	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
17	HTV-00105265	Lê Thị Tuyến	26/09/1993	.045192940	Kỹ sư cấp thoát nước	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II
18	HTV-00105266	Nguyễn ĐÌnh Như	20/02/1994	173923341	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
19	HTV-00105267	Khuất Kiều Trang	19/07/1988	112277410	Kỹ sư cấp thoát nước	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II
20	HTV-00105268	Nguyễn Đức Huynh	02/07/1984	013584689	Kỹ sư Xây dựng – ngành Hệ thống kỹ thuật trong công trình	Thiết kế cơ - điện công trình	II
21	HTV-00101214	Nguyễn Thanh Bình	20/08/1991	151851958	Kỹ sư Cấp thoát nước	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
22	HTV-00101213	Nguyễn Viết Hoàng	23/03/1993	187335559	Kỹ sư Cấp thoát nước	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
23	HTV-00105269	Nguyễn Thị Ái Vân	28/09/1988	034188003555	Kỹ sư Kỹ thuật nhiệt	Thiết kế cơ - điện công trình	II
24	HTV-00105270	Trần Thanh Dương	01/03/1993	163260739	Kỹ sư Kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
25	HTV-00105271	Trịnh Công Tân	28/01/1992	034092009432	Kỹ sư Kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
26	HTV-00086207	Nguyễn Ngọc Thanh	03/05/1983	.001083036293	Kỹ sư xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/CCCD	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
27	HTV-00105272	Trần Văn Độ	24/09/1961	010523769	Kỹ sư đô thị - ngành Giao thông san nền	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
28	HTV-00105273	Nguyễn Văn Lương	28/07/1985	038085008637	Kỹ sư Xây dựng Đường bộ - ngành Xây dựng Cầu – Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
29	HTV-00058529	Chu Văn Mạnh	22/03/1990	121984899	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
30	HTV-00105274	Bùi Đức Chu	20/04/1986	212633897	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
31	HTV-00105275	Nguyễn Quốc Dũng	27/05/1979	079079003953	Kỹ sư Xây dựng – ngành xây dựng dân dụng & công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
32	HTV-00105276	Nguyễn Tiến Sĩ	26/01/1992	273533167	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Định giá xây dựng	III
33	HTV-00087719	Trần Ngọc Phương	18/08/1992	261304576	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
34	HTV-00105277	Trịnh Trần Dũng	26/04/1988	092088005099	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
35	HTV-00096029	Đỗ Văn Hội	22/10/1983	036083007777	Kỹ sư xây dựng Thủy lợi- Thủy điện- Cấp thoát nước	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
36	HTV-00062087	Trương Đình Nguyên	12/12/1982	045082000136	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án	II
37	HTV-00096028	Nguyễn Xuân Dương	14/01/1978	034078001916	Kỹ sư kỹ thuật môi trường	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
38	HTV-00101277	Nguyễn Trung Thành	05/09/1989	164419858	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	II
39	HTV-00105278	Nguyễn Công Tình	02/7/1993	183797901	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
40	HTV-00105279	Nguyễn Tuấn Tài	07/10/1994	201686112	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	III
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
41	HTV-00105280	Nguyễn Công Thắng	02/10/1981	201464095	Kỹ sư ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
42	HTV-00105281	Nguyễn Văn Vinh	06/12/1990	201593415	Kỹ sư ngành kỹ thuật xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
43	HTV-00105282	Mai Phước Tuấn	13/10/1985	201491308	Kỹ sư công nghệ thông tin	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
44	HTV-00105283	Đỗ Ngọc Hà	10/03/1991	205508408	Cao đẳng ngành công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
45	HTV-00105284	Trần Ngọc Anh	04/04/1974	271298964	Kỹ sư Điện, Điện tử	Định giá xây dựng	II
46	HTV-00102936	Lưu Văn Hương	20/09/1989	205480937	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Định giá xây dựng	III
47	HTV-00105285	Nguyễn Văn Nga	03/09/1978	205865354	Kỹ sư đô thị - ngành Cấp thoát nước	Định giá xây dựng	II
48	HTV-00105286	Đinh Thanh	17/12/1959	200022518	Kỹ sư Thủy lợi	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
49	HTV-00105287	Trần Thiên Bảo	03/10/1994	301506934	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
						Khảo sát địa hình	III
50	HTV-00105288	Trần Khoa Sỹ	05/05/1990	215492637	Kỹ sư Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/CCCD	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
51	HTV-00026378	Lê Mạnh Hà	22/11/1984	271580176	Kỹ sư kỹ thuật công trình	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
52	HTV-00074350	Lê Thanh Liêm	21/05/1975	211472493	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
53	HTV-00105289	Nguyễn Đăng Duy	20/10/1991	212700374	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
54	HTV-00105290	Trịnh Hoài Ân	19/10/1980	221058892	Kiến trúc sư Quy hoạch Đô thị	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
55	HTV-00084680	Nguyễn Thị Thục Huyền	24/10/1980	026073371	Kiến trúc sư ngành kiến trúc công trình	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
56	HTV-00105291	Phạm Ngọc Hưng	06/06/1993	215267729	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
57	HTV-00105292	Giang Thành Trung	22/09/1994	225572491	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Định giá xây dựng	III
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
58	HTV-00105293	Đặng Như Quỳnh	20/10/1983	042083000702	Kỹ sư kỹ thuật công trình	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
59	HTV-00105294	Phạm Văn Tịnh	26/11/1984	044084001015	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
60	HTV-00044488	Nguyễn Văn Sáu	16/02/1986	225432271	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	III
						Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	III
						Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	III
61	HTV-00087176	Huỳnh Thanh Trung	21/07/1978	225070609	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Khảo sát địa hình	III
						Thiết kế xây dựng công trình giao thông	III
62	HTV-00050139	Trần Thế Anh	23/08/1992	272368016	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
63	HTV-00105295	Đặng Xuân Hòa	10/11/1983	272970370	Kỹ sư công nghệ xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
64	HTV-00105296	Phạm Tuấn Kiệt	25/02/1990	212249564	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
65	HTV-00105297	Trần Quang Nhật	07/10/1994	192018097	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
66	HTV-00105298	Tô Hoàng Duy	22/09/1992	225519953	Kỹ sư điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
67	HTV-00105299	Nguyễn Trần Tiến	10/10/1994	191831043	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
68	HTV-00105300	Trần Văn Tuệ	04/01/1994	191831328	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
69	HTV-00105301	Lê Thừa Quốc Bảo	23/11/1994	191808426	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
70	HTV-00105302	Đào Văn Bông	01/04/1990	225970584	Trung cấp trắc địa-địa hình	Khảo sát địa hình	III
71	HTV-00105303	Trương Ngọc Kha	20/06/1990	215245975	Trung cấp trắc địa-địa hình	Khảo sát địa hình	III
72	HTV-00105304	Bùi Văn Quý	02/06/1985	225708125	Trung cấp trắc địa	Khảo sát địa hình	III
73	HTV-00022721	Vũ Tiến Thành	17/12/1992	034092002823	Kiến trúc sư	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
74	HTV-00096086	Huỳnh Thanh Nam	22/10/1990	225321334	Kỹ sư kỹ thuật môi trường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/CCCD	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
75	HTV-00105305	Trần Ngọc Thành	05/06/1964	024557308	Kỹ sư thủy lợi chuyên ngành thủy điện	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
76	HTV-00105306	Nguyễn Văn Nhân	14/08/1970	112368810	Kỹ sư xây dựng ngầm và mỏ	Định giá xây dựng	II
77	HTV-00105307	Nguyễn Văn Sơn	13/5/1990	241166214	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
78	HTV-00105308	Nguyễn Hiền	01/01/1987	B8719191	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
79	HTV-00101142	Nguyễn Chí Hãi	10/04/1989	215106089	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
80	HTV-00096092	Đồng Văn Kỷ	15/10/1989	264321766	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện-điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
81	HTV-00105309	Nguyễn Duy Nhiên	11/09/1992	187178209	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
82	HTV-00105310	Hồ Thanh Minh	29/05/1992	201647288	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
83	HTV-00096088	Nguyễn Ngọc Sơn	14/05/1982	191458645	Kỹ sư công nghệ môi trường	Quản lý dự án	II
84	HTV-00096089	Phạm Minh Thanh	26/05/1991	230825281	Kỹ sư công nghệ nhiệt lạnh	Quản lý dự án	II
85	HTV-00096090	Đoàn Ngọc Hùng	10/6/1990	197262600	Kỹ sư Điện công nghiệp	Quản lý dự án	II
86	HTV-00105311	Trần Khoa Hợp	10/02/1992	215265122	Kỹ sư điện công nghiệp	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
87	HTV-00105312	Huỳnh Ngọc Cường	19/02/1976	272192015	Kỹ sư điện - điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II